

Số: 02/2019/QĐST-DS

H, ngày 03 tháng 4 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 26/3/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2019/TLST – DS ngày 04 tháng 3 năm 2019, về việc: “Kiện đòi tài sản”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 26/3/2019, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự sau:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: Lầu 8, đường N, phường, quận, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T, chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm thẻ.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ngô Xuân H, chức vụ: Nhân viên ngân hàng TMCP S chi nhánh H.

***Bị đơn:** Anh Nguyễn Trường L - Sinh năm 1978.

NKTT: số 44 Đ, phường L, thành phố H, tỉnh H.

Nơi công tác: Trung tâm thông tin và thống kê k - Sở khoa học và công nghệ tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về số tiền gốc phải trả:** Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Trường L còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền nợ gốc là 82.923.860 đồng (Tám mươi hai triệu chín trăm hai mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi đồng)

*** Về số tiền lãi:** Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Hai bên đương sự thỏa thuận thống nhất, anh Nguyễn Trường L còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền nợ lãi tính đến ngày 26/3/2019 là: 125.840.128 đồng.

Tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi là: 208.763.988 đồng.

*** Về thời hạn trả nợ:** Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận lộ trình trả nợ với thời hạn như sau:

Vào các ngày 25 hàng tháng, anh L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S mỗi tháng là 20.000.000 đồng cho đến khi trả hết số nợ trên, thời hạn trả nợ tính từ ngày thỏa thuận giữa hai bên có hiệu lực pháp luật, cụ thể:

- Ngày 25/4/2019 là: 20.000.000 đồng tiền nợ gốc.
- Ngày 25/5/2019 là: 20.000.000 đồng tiền nợ gốc.
- Ngày 25/6/2019 là: 20.000.000 đồng tiền nợ gốc.
- Ngày 25/7/2019 là: 22.923.860 đồng tiền nợ gốc.
- Ngày 25/8/2019 là: 20.000.000 đồng tiền nợ lãi.
- Ngày 25/9/2019 là: 20.000.000 đồng tiền nợ lãi.
- Ngày 25/10/2019 là: 20.000.000 đồng tiền nợ lãi.
- Ngày 25/11/2019 là: 20.000.000 đồng tiền nợ lãi.
- Ngày 25/12/2019 là: 20.000.000 đồng tiền nợ lãi.
- Ngày 25/01/2020 là: 25.840.128 đồng tiền nợ lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu anh L vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên. Ngân hàng TMCP S có đơn đề nghị thi hành án hợp pháp, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành mà anh L không thi hành nghĩa vụ trả nợ thì hàng tháng phải chịu lãi suất đối với các khoản còn nợ theo lãi suất thỏa thuận theo giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng giữa hai bên đã ký kết.

*** Về án phí:** Các bên đương sự tự thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Trường L nhận chịu cả 5.219.099 đồng (Năm triệu hai trăm mười chín nghìn không trăm chín mươi chín đồng) án phí sơ thẩm Dân sự.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí là 4.870.000 đồng (Bốn triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2015/0000304, ngày 01/3/2019 của chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- VKSND T.P H
- Chi cục THADS TP. H
- Đ-ơng sự.
- L-ưu hồ sơ.

Đỗ Quang L